

# Định hướng quản lý hoạt động học tập của sinh viên khối ngành Khoa học giáo dục theo tiếp cận năng lực

Hồ Minh Quang\*

\*Trường Đại học Đồng Tháp

Received: 6/5/2023; Accepted: 12/5/2023; Published: 15/5/2023

**Abstract:** *Managing the learning activities of students in the educational sciences in the direction of capacity development is a method of administrators and lecturers using the combination of impacts in planning, organizing, directing, examining and evaluating learning activities to form and develop general and specialized competencies that students acquire after the teaching process. The article discusses the orientation of managing learning activities of students of the educational science major in order to meet the requirements of reforming the general education program in 2018.*

**Keywords:** *Learning activities; Scientific education; Student.*

## 1. Mở đầu

Học tập là hoạt động quan trọng nhất của sinh viên ở trường đại học. Thông qua hoạt động học tập, sinh viên được nhà trường, các chủ thể quản lý tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình học tập, từng bước giúp các em lĩnh hội tri thức, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, hình thành và phát triển nhân cách của bản thân. Trong hình thức tổ chức đào tạo theo học chế tín chỉ cho sinh viên khối ngành khoa học giáo dục cần chú trọng vào các hoạt động chủ yếu như lập kế hoạch hoạt động học tập, tổ chức hoạt động học tập, triển khai đồng bộ các giải pháp chỉ đạo hoạt động học tập và tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động học tập của sinh viên nhằm đạt được kết quả học tập tốt nhất. Bài báo này, bàn về định hướng quản lý hoạt động học tập của sinh viên khối ngành khoa học giáo dục nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018.

## 2. Kết quả nghiên cứu

### 2.1. Một số khái niệm cơ bản

#### 2.1.1. Hoạt động học tập theo tiếp cận năng lực

Học tập là quá trình hình thành và phát triển của các dạng thức hành động xác định của người học; là sự thích ứng của chủ thể với tình huống học tập thích đáng thông qua sự đồng hoá (hiểu được, làm được) và sự điều tiết (có sự biến đổi về nhận thức); qua đó, người học phát triển năng lực (phẩm chất, nhân cách) của bản thân. Năng lực của người học bao gồm kiến thức, kỹ năng, thái độ nhưng kiến thức, kỹ năng, thái độ đó phải qua sự vận dụng, qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo của chính người học thì mới trở thành năng lực. Nếu trong dạy học truyền thống, kiến thức, kỹ năng, thái độ là mục đích thì trong dạy học

hiện đại kiến thức, kỹ năng, thái độ mới là phương tiện còn năng lực mới là mục đích.

Mục đích học tập theo quan điểm phát triển năng lực là hệ thống kiến thức và kỹ năng của người học được chứng nhận thông qua kiểm tra năng lực chứ không phải thông qua chứng chỉ, bằng cấp. Mức độ đổi mới sự phát triển năng lực có thể được xác định trong các chuẩn đến một thời điểm nhất định, người học có thể, cần phải đạt được những gì?.

Từ vấn đề trên, chúng tôi cho rằng, hoạt động học tập theo hướng phát triển năng lực là sự tiếp thu kiến thức, kỹ năng và những hiểu biết của người học làm cho các năng lực chung và các năng lực chuyên biệt vận hành một cách hợp lý vào thực hiện thành công nhiệm vụ học tập dưới sự chỉ đạo của người dạy trong điều kiện môi trường sư phạm. Do vậy, học tập theo hướng phát triển năng lực là phải luôn gắn liền với hoạt động, là cơ sở để tiến hành hoạt động một cách hiệu quả. Như vậy, *năng lực chính là yếu tố làm nên sản phẩm của hoạt động, sản phẩm ấy tùy thuộc vào năng lực hay hệ thống các kỹ năng của con người*. Có thể khái quát: (1) Là sự vận dụng sáng tạo tri thức kỹ năng, kỹ xảo bằng năng lực; (2) Chú trọng phát triển năng lực thông qua các hoạt động thực tiễn; (3) Tập trung hoàn toàn theo năng lực đầu ra; (4) Quan tâm đặc biệt đến việc tổ chức hoạt động học tập; (5) Coi trọng khâu thực hành vận dụng kiến thức kỹ năng và thái độ; (6) Lấy sự phát triển năng lực làm mục tiêu của học tập.

#### 2.1.2. Quản lý hoạt động học tập của sinh viên theo tiếp cận phát triển năng lực

Hoạt động học tập của sinh viên là một bộ phận của hoạt động dạy – học, nên quản lý hoạt động

học tập mang đầy đủ các đặc điểm, chức năng, tính chất của hoạt động quản lý nhà trường nói chung và quản lý hoạt động dạy học nói riêng như chủ thể, đối tượng quản lý, nội dung quản lý, phương pháp quản lý, phương tiện quản lý... Có thể tiếp cận quản lý hoạt động học tập theo nhiều hướng khác nhau tùy thuộc vào mục đích, yêu cầu của chủ thể quản lý. Hoạt động học tập của sinh viên theo hướng phát triển năng lực là để các năng lực chung và năng lực đặc thù của từng học phần/môn học được hình thành, củng cố và hoàn thiện ở sinh viên. Phát triển năng lực người học là một nhiệm vụ thường xuyên, đặc biệt quan trọng đối với các trường đại học. Do đó, những thành tựu của nền văn minh xã hội loài người (năng lực người của các thế hệ trước) là nguồn sinh ra năng lực của người học. Mỗi người học phải tự làm ra năng lực của mình (tự sinh ra mình) bằng cách thực hiện các hoạt động do giảng viên tổ chức, hướng dẫn. Trong quá trình hoạt động đó người học đã biến năng lực của nhân loại thành năng lực của bản thân. Nói cách khác, năng lực của sinh viên được hình thành, phát triển trong quá trình giáo dục và bằng giáo dục.

Từ đó chúng tôi cho rằng, quản lý hoạt động học tập của sinh viên theo hướng phát triển năng lực là phương thức của cán bộ quản lý, giảng viên sử dụng tổng hợp các tác động trong lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá hoạt động học tập để hình thành, phát triển các năng lực chung và năng lực chuyên biệt mà sinh viên có được sau quá trình dạy học.

Nội dung quản lý hoạt động học tập của sinh viên khỏi ngành khoa học giáo dục theo tiếp cận năng lực

#### *a) Lập kế hoạch hoạt động học tập*

- Kế hoạch học tập là một lịch trình có tổ chức, phác thảo thời gian học và mục tiêu học tập. Nhà trường lập kế hoạch chung để thực hiện công tác quản lý đào tạo chung trong toàn trường, bao gồm quản lý hoạt động giáo dục trong việc thực hiện mục tiêu, nội dung chương trình, phương pháp, hình thức tổ chức, cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học, đánh giá kết quả dạy học. Trong đào tạo theo học chế tín chỉ, cố vấn học tập sẽ thực hiện các nhiệm vụ như phổ biến kế hoạch học tập của trường đến với sinh viên; hướng dẫn sinh viên xây dựng kế hoạch học tập cho phù hợp với điều kiện cá nhân của sinh viên, theo dõi, nắm tình hình học tập của sinh viên trong năm học.

- Bên cạnh đó, cố vấn học tập cũng cần xây dựng kế hoạch dạy học môn học hoặc chuyên đề theo học

kì, năm học, cụ thể theo từng tuần, tháng. Khi bắt đầu một môn học, GV cần giới thiệu và cung cấp cho sinh viên đề cương chi tiết môn học. Nội dung của đề cương bao gồm: Chuẩn đầu ra học phần, mục tiêu môn học, nội dung chi tiết của môn học, điều kiện tiên quyết, hình thức tổ chức và phương pháp dạy - học cho từng nội dung của môn học, hình thức kiểm tra - đánh giá của từng hoạt động học tập. Đồng thời, cố vấn học tập có nhiệm vụ hướng dẫn sinh viên xây dựng kế hoạch học tập cụ thể của cá nhân. Giúp các em sinh viên biết cách phối hợp mọi nguồn lực cá nhân, tổ chức để tạo nên sức mạnh tổng hợp để có thể đạt được mục tiêu học tập của mình. Từ đó, sinh viên có thể học theo tiến độ cá nhân, lựa chọn đề đăng kí học phần theo từng học kì cho phù hợp với năng lực và điều kiện; đặc biệt, là có thể xử lý các tính huống phát sinh hiệu quả hơn.

#### *b) Tổ chức hoạt động học tập*

- *Xây dựng hệ thống văn bản quy định và quy trình quản lý hoạt động học tập:* những văn bản này là cơ sở để các phòng, khoa, cán bộ quản lý, GV, cố vấn học tập thực hiện công việc quản lý hoạt động học tập của sinh viên và là cơ sở để sinh viên thực hiện hoạt động học tập của mình. Ngoài ra, các trường đại học phải xây dựng quy trình quản lý hoạt động học tập của sinh viên nhằm góp phần làm minh bạch hóa các khâu trong quy trình quản lý, phân định rõ trách nhiệm của các phòng, khoa, đơn vị liên quan. Đồng thời, quy trình quản lý giúp cho cán bộ quản lý, GV kiểm soát được mọi hoạt động dễ dàng hơn, kịp thời đưa ra những điều chỉnh kịp thời, nâng cao chất lượng đào tạo cũng như chất lượng hoạt động học tập của sinh viên khỏi ngành khoa học giáo dục.

- *Tổ chức hoạt động tự học:* Tự học là quá trình tự giác, độc lập, tích cực, sử dụng các năng lực trí tuệ, phẩm chất của bản thân người học để người học chiếm lĩnh được tri thức của nhân loại và những kinh nghiệm lịch sử xã hội, biến những tri thức đó thành sở hữu của mình, hình thành kỹ năng, thái độ và ngày càng hoàn thiện nhân cách của bản thân. Để tổ chức hoạt động tự học ngoài giờ của sinh viên khỏi ngành khoa học giáo dục người GV cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ như: hướng dẫn phương pháp tự học cho sinh viên; xác định rõ các nhiệm vụ tự học; tạo môi trường nhằm phát huy khả năng tự học và thường xuyên kiểm tra, đánh giá hoạt động tự học của sinh viên.

- *Tăng cường các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động học tập:* Cơ sở vật

chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động học tập là điều kiện thiết yếu để đảm bảo cho hoạt động dạy học được tiến hành và góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, có vai trò quan trọng trong điều kiện học tập, có tác dụng hỗ trợ hoạt động học tập của sinh viên đạt hiệu quả cao hơn. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động học tập của sinh viên khối ngành khối ngành khoa học giáo dục bao gồm hệ thống giảng đường; thư viện; hệ thống phòng tự học; trang thiết bị kỹ thuật: Projector, màn chiếu, máy vi tính; âm thanh, ánh sáng trong phòng học; giáo trình và tài liệu tham khảo; hệ thống phòng thực hành, phòng thí nghiệm. Để phát huy vai trò của cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động học tập, các trường đại học cần: Có kế hoạch xây dựng và trang bị cho phù hợp với hoạt động đào tạo của trường; xây dựng kế hoạch, quy chế bảo quản và khai thác cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; tuyên truyền, giáo dục ý thức bảo vệ tài sản, cơ sở vật chất của trường để mỗi cán bộ quản lý, GV, sinh viên coi đó là trách nhiệm và nghĩa vụ thực hiện; tổ chức kiểm tra đánh giá tình hình sử dụng; có kế hoạch sửa chữa, nâng cấp, bổ sung để đảm bảo chất lượng của hoạt động dạy học.

#### c) *Chỉ đạo hoạt động học tập*

- *Đối với hoạt động học tập trên lớp*: Được tiến hành cho từng lớp học phần, với những quy định chặt chẽ về nội dung, kết quả, thời gian, địa điểm học, và đặc biệt là sự tương tác giữa hoạt động dạy của GV với hoạt động học của sinh viên. Bên cạnh đó, trong đào tạo theo học chế tín chỉ, thời gian học tập của sinh viên khối ngành khối ngành khoa học giáo dục trên lớp sẽ ít đi; thời gian tự học, làm bài tập sẽ nhiều hơn; việc học tập của sinh viên được tổ chức nhằm mục đích tăng tính chủ động, tích cực của sinh viên trong học tập. Do đó, để giờ học trên lớp được tổ chức có hiệu quả, GV cần xây dựng kế hoạch giảng dạy chi tiết và thực hiện chương trình giảng dạy nghiêm túc, sáng tạo, áp dụng phối hợp các hình thức tổ chức dạy học mới, duy trì được không khí làm việc tích cực, thực hiện đánh giá sinh viên theo quá trình giảng dạy trên lớp.

- *Đối với hoạt động tự học*: Hoạt động tự học ngoài lớp của sinh viên khối ngành khoa học giáo dục được tổ chức linh hoạt và đa dạng. Nhà trường cần tạo điều kiện giúp sinh viên nhận thức được vai trò của tự học, từ đó hình thành và phát triển nhu cầu tự học của các em. Nội dung hoạt động tự học của sinh viên gồm kiến thức liên quan đến môn học; ngoài ra, sinh viên còn có thể khám phá tri thức mới

thông qua các hình thức khác như tự tìm tư liệu, học hỏi qua bạn - nhóm làm việc, học kinh nghiệm từ các hoạt động khác.

#### d) *Kiểm tra, đánh giá hoạt động học tập*

Đối với sinh viên khối ngành khoa học giáo dục hoạt động kiểm tra, đánh giá được xem là một khâu rất quan trọng, bao gồm kiểm tra - đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch học tập của sinh viên, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên và điều chỉnh quản lý hoạt động học tập của sinh viên. Cụ thể: xây dựng mục tiêu của kiểm tra, đánh giá kết quả học tập gắn liền với mục tiêu dạy học đại học và mục tiêu theo từng học phần, xây dựng kế hoạch kiểm tra kết quả học tập của sinh viên, tổ chức xây dựng công cụ và tiến hành công việc kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của sinh viên khối ngành khoa học giáo dục theo tiếp cận năng lực.

### 3. Kết luận

Định hướng quản lý hoạt động học tập của sinh viên khối ngành khoa học giáo dục theo tiếp cận năng lực là xu hướng tất yếu, phù hợp với bối cảnh hiện nay. Để vận dụng những nội dung này vào thực tiễn ở các trường đại học đào tạo khối ngành khoa học giáo dục cần phải phân tích sát thực trạng của nhà trường; từ đó, đề xuất các giải pháp sáng tạo trong quản lý hoạt động học tập của sinh viên khối ngành khoa học giáo dục nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

#### Tài liệu tham khảo:

1. Ban chấp hành TƯ (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TƯ về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về Ban hành chương trình GDPT*. Hà Nội
3. Nguyễn Quốc Chí, Nguyễn Thị Mỹ Lộc, (2012), *Đại cương khoa học quản lý*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
4. Nguyễn Văn Đáng (2023), *Mối quan hệ sáng tạo giữa nghiên cứu khoa học và giảng dạy*. Tạp chí Thiết bị Giáo dục số 286 kỳ 1 tháng 4/2023, tr 16-18.
5. Nguyễn Thu Hà (2014), *Giảng dạy theo năng lực và đánh giá theo năng lực giáo dục: Một số vấn đề lý luận cơ bản*, Tạp chí Khoa học ĐHQG Hà Nội: Nghiên cứu Giáo dục, Tập 30, số 2.157.
6. Lê Thị Thu Hiền, Hoàng Văn Quý (2015), *Tổ chức các hoạt động học tập của sinh viên đại học trong môi trường học tập trực tuyến*, Tạp chí Giáo dục, tháng 7/2015.